

Số: 67/2025/QĐ-PT

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA PHÚC THẨM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông Trần Quốc Cường
Các Thẩm phán: ông Lê Văn Thường
 ông Phùng Anh Dũng

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên họp: ông Trần Việt Tuấn - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 25/2025/QĐST-HC ngày 28/5/2025. Toà án nhân dân tỉnh Bình Định đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 143; Điều 144 và Điều 165 của Luật Tổ tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực tuyển dụng công chức cấp xã*”, giữa:

1. Người khởi kiện: bà **Nguyễn Thị T**; địa chỉ: **C N, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định (nay là xã P, tỉnh Gia Lai)**.

2. Người bị kiện: Chủ tịch **Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định** (người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng Chủ tịch **Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Gia Lai**).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định** (người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng (**Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Gia Lai**)).

Tại Đơn kháng cáo đề ngày 02/6/2025, bà **Nguyễn Thị T** yêu cầu Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 25/QĐST-HC ngày 28/5/2025 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Định (nay là Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai), với lý do: Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của **Ủy ban nhân dân huyện P** thỏa mãn các điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 là quyết định hành chính bị kiện. Theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 thì yêu cầu của bà thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 29/9/2017, Ủy ban nhân dân huyện P ban hành Quyết định số 1770/QĐ-UBND tuyển dụng bà Nguyễn Thị T vào chức danh công chức Văn hóa - Xã hội, thuộc Ủy ban nhân dân xã C kể từ ngày 01/10/2017, thời gian tập sự 12 tháng kể từ ngày 01/10/2017.

[2] Ngày 15/10/2018, Ủy ban nhân dân xã C tổ chức đánh giá kết quả tập sự, bà T bị đánh giá là chưa hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian tập sự. Ngày 24/10/2018, Ủy ban nhân dân xã C có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân huyện P xem xét hết thời gian tập sự đối với bà Nguyễn Thị T, trong thời gian chờ ra quyết định thì bà T vẫn được Ủy ban nhân dân xã C bố trí làm việc bình thường, được nghỉ sinh theo chế độ. Sau thời gian nghỉ sinh, bà T vẫn làm việc bình thường đến tháng 12/2019 và Ủy ban nhân dân xã vẫn trả lương cho bà T. Đầu năm 2020, Ủy ban nhân dân xã C chưa nhận được Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện N đã cho bà T nghỉ việc chờ Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện. Từ năm 2020 - 2023, Ủy ban nhân dân xã không bố trí công việc, không trả lương cho bà T.

[3] Ngày 21/3/2023, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 859/QĐ-UBND về việc hủy bỏ Quyết định tuyển dụng đối với người tập sự là bà Nguyễn Thị T, với lý do: không hoàn thành nhiệm vụ được giao trong thời gian tập sự.

Ngày 14/10/2024, bà T khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định 859/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P.

Ngày 28/5/2025, TAND tỉnh Bình Định ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, với lý do: yêu cầu khởi kiện của bà T không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo điểm h khoản 1 Điều 143 (Quyết định đình ghi là điểm h khoản 1 Điều 134 là không chính xác) của Luật Tổ tụng hành chính.

[4] Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND huyện P về việc hủy bỏ quyết định tuyển dụng công chức đối với bà Nguyễn Thị T là quyết định hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015. Quyết định này trực tiếp làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của bà T trong quan hệ công vụ, cụ thể là quyền làm việc, hưởng lương và các chế độ chính sách của công chức cấp xã.

Theo quy định tại Điều 4 và Điều 36 Luật Cán bộ, Công chức năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019), công chức được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch, chức vụ, chức danh trong cơ quan Nhà nước, có quyền hưởng lương và các quyền lợi khác gắn liền với địa vị pháp lý công chức.

Như vậy, việc hủy bỏ quyết định tuyển dụng đã chấm dứt tư cách công chức và các quyền lợi phát sinh của bà T. Do đó, Quyết định số 859/QĐ-UBND là đối tượng mà người khởi kiện có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo Điều 30 và Điều 115 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

[5] Theo quy định tại Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, thời hiệu khởi kiện đối với quyết định hành chính là 01 năm kể từ ngày người khởi kiện nhận

được hoặc biết được quyết định đó. Trong vụ án này, Quyết định số 859/QĐ-UBND được ban hành ngày 21/3/2023; sau đó, bà T đã có Đơn kiến nghị đề nghị công nhận công chức chính thức. Ngày 27/3/2023, Ủy ban nhân dân huyện P đã tổ chức trao đổi, đối thoại với bà T về nội dung kiến nghị và đến ngày 27/9/2023 đã ban hành Công văn số 1975/UBND-NV để trả lời. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bà T đã biết về Quyết định số 859 từ cuối tháng 3/2023. Tuy nhiên, đến ngày 16/11/2024 bà T mới gửi Đơn khởi kiện đến Tòa án là quá thời hiệu khởi kiện theo quy định của pháp luật.

[6] Tòa án cấp sơ thẩm đã ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án với lý do “vụ án không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án” là không đúng, bởi lẽ, như phân tích trên thì Quyết định số 859/QĐ-UBND thuộc đối tượng khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tuy nhiên, xét thấy thời hiệu khởi kiện đã hết nên không còn căn cứ pháp luật để tiếp tục giải quyết vụ án. Do đó, cần sửa Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm về căn cứ pháp luật, theo hướng xác định việc đình chỉ là do thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại Điều 116 và điểm g khoản 1 Điều 143 Luật Tổ tụng hành chính.

[7] Mặc dù Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định chưa đúng căn cứ pháp lý khi đình chỉ giải quyết vụ án, nhưng xét về bản chất thì việc đình chỉ là có căn cứ, bởi lẽ thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định pháp luật. Do vậy, cần giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm.

Căn cứ Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143; điểm a khoản 5 Điều 243 Luật Tổ tụng hành chính. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện là bà Nguyễn Thị T; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 25/QĐST-HC ngày 28/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai).

2. Án phí hành chính phúc thẩm: bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng bà T đã nộp theo Biên lai thu số 0002141 ngày 30/6/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định (nay là THADS tỉnh G).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Thường

Phùng Anh Dũng

Trần Quốc Cường